TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày: 08/4/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thúy Hằng

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Bùi Thanh Nhiến
Bà Nguyễn Thị Lan

Thư ký phiên toà: Bà Quách Thị Thuỷ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hoà Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoà Bình tham gia phiên toà: Ông Đặng Quốc Toản - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 03/4/2024 và ngày 08/4/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 15/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/ 2024//HSST-QĐ, ngày 20 tháng 2 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Huy H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 13/11/1981; Nơi cư trú: Tổ 14, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn L; Sinh năm: 1957; Con bà: Nguyễn Thị T (Đã chết); Gia đình bị cáo có ba anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị Hg, sinh năm 1981 (Đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2004.

* Tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân:

- Ngày 16/11/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 102/2010/HSST – đã được xóa án tích

- Năm 1998 bị Công an thị xã Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất nổ.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2023 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Bùi Quang D, sinh năm 1949; Nơi cư trú: Tổ 14, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1957. Nơi cư trú: Tổ 14, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

- Người làm chứng:

+ Anh Phan Ngọc S, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Tổ 14, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1969 Nơi cư trú: Tổ 14, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

+ Anh Bùi Quốc T, sinh năm 1982. Có mặt; Nơi cư trú: Tổ 14, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/09/2023 ông Nguyễn Văn Lê, sinh năm 1957 thuê ông Bùi Quang D, sinh năm 1949 cùng trú tại tổ 14, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình phát cỏ trên khu vực đồi phía sau nhà ông Lê tại tổ 14, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình.

Khoảng 08 giờ ngày 01/10/2023, ông D mang theo hai con dao sang nhà ông L để phát cỏ, do không có ông Lê ở nhà nên ông D đã gọi điện thoại cho ông L hỏi khu vực cần phát dọn, sau đó ông L về nhà và chỉ khu vực cần phát dọn cho ông D rồi ông Lê đi làm, ông D sau đó lên khu vực đồi sau nhà ông L phát cỏ theo chỉ dẫn của ông L. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Huy H, sinh năm 1981 là con trai ông Lê nhà ở bên cạnh ngủ dậy thì nghe thấy tiếng chặt cây bên khu vực đồi sau nhà, H ra quan sát và thấy ông D đang phát cây cỏ nên nghĩ ông D chặt phá cây nhà mình nên đi đến tà luy đồi nhặt một thanh dát giường bằng gỗ dài 101,2cm, rộng 04cm, dày 01cm đi lên vị trí ông D đang phát cỏ. H hỏi ông D "Sao ông lại chặt cây nhà cháu" ông D trả lời "Tao phát cỏ, không chặt cây", H lại hỏi "Ai bảo ông phát", ông D trả lời "Thằng D (là em trai của H) với bố cháu bảo phát. H chỉ có cả cây của H trồng nên giữa ông D và H xảy ra cãi chửi nhau, H dùng thanh dát giường cầm bằng tay phải vụt vào tay phải của ông D đang cầm dao làm con dao rơi xuống đất, sau đó H nhặt con dao của ông D chém một nhát trúng vào đùi bên phải của ông D làm ông D ngã xuống, H tiếp tục chém một phát trúng vào vùng bả vai bên trái của ông D, bị chém ông D dùng chân đạp vào chân của H làm H loạng choạng và làm rơi con dao xuống đất, ông D liền nhặt con dao ném vào khu vườn bên cạnh. Sau khi bị rơi dao H dùng tay phải nắm vào tay phải của ông D kéo xuống chân đồi rồi tiếp tục dùng thanh dát giường đập nhiều nhát vào vùng mặt, lưng, vai, đầu của ông D. Nghe tiếng cãi chửi nhau anh Phan Ngọc Sơn là hàng của H hô hoán mọi người đến can ngăn nên anh Bùi Quốc T là hàng xóm với ông L đã chạy sang khống chế giữ H lại

không cho đánh ông D nữa, sau đó mọi người khống chế đưa H đến Công an phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình còn ông D được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình khám và điều trị.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 244/KLTTCT-TTPY ngày 06/10/2023 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Hòa Bình kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Vỡ xương mũi; Vết thương bả vai trái; Vết thương đùi phải; Các vết xây xước, biến đổi sắc tố da. Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần

- Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Quang D tại thời điểm giám định là: 13%, áp dụng phương pháp cộng tại thông tư

- Đặc điểm vật gây thương tích: Vật sắc, vật tày.

Tại Kết luận giám định vật gây thương tích số 04/KLVGTT ngày 25/12/2023 của Trung tâm pháp ý - Sở y tế tỉnh Hòa Bình kết luận:

"Căn cứ kết quả giám định vật gây thương tích được cơ quan trưng cầu giám định gửi đến xác định: Thanh gỗ dài 101,02cm, bản rộng 04cm, dày 01 cm, một đầu băng, một đầu gãy nham nhở là không thể, không có khả năng gây ra được vết thương vai trái và vết thương đùi phải của ông Bùi Quang D

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hòa Bình thu giữ vật chứng là"

- 01 (một) con dao bằng kim loại dài 48,2cm, cán bằng gỗ, một lưỡi sắc bằng kim loại dài 25cm, bản rộng 5,6cm, mũi bằng, tình trạng đã qua sử dụng và 01 (một) thanh gỗ dài 101,2cm, bản rộng 04cm, dày 01 cm

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn L đã thay mặt bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại cho mình. Bị hại Bùi Quang D tiếp tục yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm cho mình số tiền 5.000.000 đồng.

Cáo trạng số 22/CT - VKSNDTPHB ngày 15/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình truy tố Nguyễn Huy H về tội "Cố gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoà Bình phân tích hành vi phạm tội của bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại 13% sức khỏe, người bị hại là người cao tuổi, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội "Cố ý gây thương tích".Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoan 1, khoản 2 điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H 24 đến 30 tháng tù. Đề nghị tuyên tịch thu xuất huỷ thanh gỗ là tang vật của vụ án, trả lại ông D con dao không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị công nhận sự thoả thuận về việc bồi thường giữa bị cáo và người bị hại theo quy định pháp luật.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Huy H, đồng ý về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an thành phố Hoà Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoà Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận:

Ngày 01/10/2023, tại khu vực đồi phía sau nhà ông Lê tại tổ 14, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, bị cáo và ông Danh đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bị cáo bực tức vì ông D đã chặt cây nhà mình, hai bên lời qua tiếng lại bị cáo đã dùng thanh gỗ giát giường đánh gây thương tích cho ông D tổn hại 13% sức khoẻ, thời điểm bị hại ông Danh là người cao tuổi (trên 70 tuổi). Mặc dù bị cáo không khai nhận có dùng dao chém ông D nhưng bị cáo khẳng định khi xảy ra xích mích chỉ có bị cáo và ông D, thương tích của ông D chỉ do một mình bị cáo gây nên. Lời khai của bị hại phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng cùng các chứng cứ tài liệu khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, do vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc gây thương tích là trái pháp luật nhưng do bị cáo không kìm chế bản thân, bực tức vì công sức trồng chăm cây bị chặt phá nên đã gây ra thương tích cho ông D, bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, bị cáo không thành khẩn khai nhận các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội của mình. Do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo và gia đình đã thoả thuận và tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại cho người bị hại, tại phiên toà người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên toà người hại đề nghị buộc bị cáo bồi thường thiệt hại thêm số tiền 5.000.000^{đ}. Bị cáo và gia đình bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho bị hại. Xét bị cáo và bị hại đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết trách nhiệm dân sự trong vụ án do đó cần công nhận sự thoả thuận của bị cáo và người bị hại.

[6] *Về vật chứng và xử lý vật chứng của vụ án*: Vật chứng trong vụ án là là 01 con dao bằng kim loại dài 48,2 cm, cán bằng gỗ và 01 thanh gỗ dài 101,2cm, mũi bằng. Xét thanh gỗ là hung khí bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại, thanh gỗ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ. Con dao của người bị hại không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị hại.

[7] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Huy H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H 24 (*hai mươi tư*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Huy H phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại là ông Bùi Quang D số tiền: 5.000.000đ (*năm triệu đồng chẵn*)

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thanh gỗ dài 101,2cm bản rộng 04cm, dày 01cm.

- Trả lại cho ông Bùi Quang D: 01 (một) con dao bằng kim loại dài 48,2cm, cán bằng gỗ, một lưỡi sắc bằng kim loại dài 25cm, mũi bằng, tình trạng đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 62/BB ngày 23/02/2024 giữa Công an thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình)

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Huy H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND TPHB; Công an TPHB;
- THA Hình sự (02 bản)
- Chi cục THADS TPHB;
- Bị cáo; Lưu HS + VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thúy Hằng

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Bùi Thanh Nhiến

Nguyễn Thị Lan

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thúy Hằng